

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP CHỐNG GIAN LẬN THUẾ

THE REAL SITUATIONS AND SOLUTIONS TO TAX FRAUDS

Trần Thị Mỹ Châu

Trường Cao đẳng Công nghệ Thông tin – Đại học Đà Nẵng; Email: mychau_1979@yahoo.com

Tóm tắt- Những khó khăn chung của nền kinh tế đã tạo áp lực lớn về thu ngân sách Nhà Nước của ngành thuế nói riêng và ngành tài chính nói chung trong năm 2013. Trong khi đó, nhiệm vụ thu ngân sách Nhà Nước của ngành thuế hiện nay lại đang đối mặt với thực trạng về hành vi trốn thuế và gian lận thuế của người nộp thuế, của các doanh nghiệp ngày càng tinh vi, phức tạp đã và đang gây thất thu không nhỏ cho ngân sách Nhà Nước, làm giảm sút tính hiệu lực và hiệu quả của chính sách pháp luật thuế. Bài báo đề cập đến thực trạng, nguyên nhân và một số giải pháp chống gian lận thuế để nhằm ngăn chặn các hành vi gian lận, trốn thuế, vi phạm trong sản xuất kinh doanh, nâng cao tính tuân thủ pháp luật của các doanh nghiệp, người nộp thuế, góp phần tăng nguồn thu cho ngân sách Nhà Nước.

Từ khóa- thuế; hoàn thuế; gian lận thuế; trốn thuế; thuế GTGT; thuế TNDN.

1. Đặt vấn đề

Thuế không đơn thuần là một nguồn thu chủ yếu của ngân sách nhà nước (NSNN) mà thuế còn gắn liền với các vấn đề về sự tăng trưởng kinh tế, sự công bằng trong phân phối và là công cụ quan trọng để điều tiết nền kinh tế xã hội. Thế nhưng trong thời gian qua, các hành vi trốn thuế, gian lận thuế đã và đang gây thất thu không nhỏ cho NSNN. Những hành vi gian lận thuế một mặt làm cho tính hiệu lực, hiệu quả của chính sách pháp luật thuế giảm sút, gây thất thu cho NSNN, mặt khác tạo ra sự bất công trong thực hiện nghĩa vụ về thuế giữa những người nộp thuế và tạo ra môi trường kinh doanh không minh bạch... Để ngăn chặn các hành vi vi phạm trong lĩnh vực thuế, chống thất thu cho NSNN, đồng thời phân đấu hoàn thành nhiệm vụ thu NSNN, ngành Tài chính đã tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, triển khai thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp quản lý thu, chống thất thu ngân sách. Tuy nhiên, làm thế nào để chống thất thu, chống các hành vi gian lận về thuế một cách hiệu quả đang được xã hội và các cơ quan hữu quan quan tâm. Trong bài báo này, tác giả đề cập đến thực trạng chống gian lận thuế hiện nay ở nước ta qua số liệu thống kê của năm 2013, và tìm hiểu nguyên nhân từ đó đưa ra các giải pháp.

2. Thực trạng chống gian lận thuế

Số liệu thống kê cho thấy, tổng thu NSNN toàn quốc năm 2013 ước đạt 810.000 tỷ đồng, bằng 99% dự toán, tăng hơn 200.000 tỷ đồng so với năm 2012 (607.844 tỷ đồng), bằng 105% so với dự toán (tương ứng vượt 32.196 tỷ đồng) và bằng 112,7% so với mức thực hiện năm 2012.Có được kết quả trên là nhờ vào sự đóng góp quan trọng của việc chống gian lận thuế của lực lượng chống thất thu thuế như: Thanh tra thuế, thanh tra hải quan, thanh tra chính phủ, Bộ công an và các đơn vị chống buôn lậu của các bộ, ngành. Trong thời gian qua, tổng số thuế tăng thu qua thanh tra, kiểm tra là 13.186,5 đồng; giảm khấu trừ là 904 tỷ đồng, giảm lỗ là 11.430 tỷ đồng. Số tiền thuế đã nộp vào ngân

Abstract- The difficulties of the economy have imposed great pressures on the national budgets in general as well as the financial industry in particular in 2013. Meanwhile, the task of collecting national budgets of the tax industry is currently facing the real situations of tax frauds and evasion of taxpayers and companies, which are increasingly complicated, complex and cause the loss of budgets to the state, making the law policies less effective and efficient. This paper mentions the real situations, the causes and several solutions to the tax frauds to prevent the tax evading activities in business and improve the compliance with tax legislation of businesses and taxpayers to enhance the sources of national budgets.

Key words- tax; tax refund; tax fraud; tax evasion; value added tax; corporate income tax.

sách qua thanh tra, kiểm tra là 9255 tỷ đồng. Trong năm 2013, cơ quan thuế các cấp đã chuyển cho cơ quan công an 2.029 hồ sơ vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật về thuế và cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan công an là 1379 vụ. Trên cơ sở đó, cơ quan công an đã tiến hành xử lý hình sự 13 vụ, cơ quan thuế xử lý hành chính 457 vụ, tổng số tiền thu vào NSNN là 39,9 tỷ đồng.[2]

Thực tế trên cho thấy, hành vi gian lận thuế luôn tồn tại song hành cùng hoạt động thuế của Nhà nước. Sau đây là một số nguyên nhân và hành vi gian lận thuế gây thất thu ngân sách và thất thoát NSNN:

+ Do số lượng cán bộ công chức thuế còn “mỏng” nên chưa bao quát hết tình trạng của người nộp thuế (NNT) và DN có hành vi trốn thuế và gian lận thuế ngày càng tinh vi. Trong khi đó, tỷ lệ văn bản tồn đọng chưa giải quyết còn cao, dẫn đến công tác giải đáp vướng mắc chưa kịp thời.[3]

+ Sự xuống cấp, suy đồi về đạo đức của cán bộ quản lý thuế đã tạo điều kiện cho việc gian lận và trốn thuế của các doanh nghiệp.

+ Lợi dụng sự thông thoáng trong chính sách quản lý, sử dụng hoá đơn, không ít DN (nhất là DN kinh doanh, xuất khẩu hàng bách hoá tổng hợp qua biên giới đất liền, kinh doanh hàng nông, lâm, thủy hải sản) đã thực hiện mua, bán, sử dụng hóa đơn bất hợp pháp, để khấu trừ thuế GTGT, chiếm đoạt tiền hoàn thuế.

+ Hiện nay tại các doanh nghiệp đang tồn tại đồng thời hai hệ thống sổ kế toán. Một hệ thống sổ kế toán nội bộ phản ánh đầy đủ các giao dịch kinh tế để nhà quản lý theo dõi hoạt động của doanh nghiệp, một hệ thống sổ kế toán khác chỉ phản ánh một phần các giao dịch kinh tế mà các doanh nghiệp thấy cần thiết để khai thuế. [3]

+ Việc mua bán hóa đơn thu lợi bất chính cho các doanh nghiệp diễn ra rất nhiều do việc quản lý hóa đơn chưa chặt chẽ.

+ Ghi giá bán trên hóa đơn và kê khai doanh thu tính

thuế thấp hơn giá khách hàng thực tế thanh toán nhằm làm giảm thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp, gây ảnh hưởng đến số thu ngân sách.[2]

+ Có ý hạch toán kế toán "nhầm" với quy định để đầu doanh thu tính thuế, hạch toán tăng chi phí tính thuế thu nhập doanh nghiệp và tăng thuế giá trị gia tăng đầu vào được khấu trừ. Khi bị phát hiện thì cán bộ kế toán lấy có là hạch toán nhầm.

+ Doanh nghiệp xuất khẩu, nhập khẩu khai sai mã hàng hóa, sai tên hàng hóa, chủng loại hàng hóa nhập khẩu nhằm mục đích giảm số thuế phải nộp do lợi dụng sự quản lý có hạn của hải quan.[3]

+ Gian lận thuế trong hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu còn thể hiện qua giá tính thuế: khai báo thấp trị giá đối với những mặt hàng chịu thuế suất cao, chịu thuế tiêu thụ đặc biệt, những mặt hàng hay biến động về giá.

+ Lợi dụng việc áp dụng thuế suất ưu đãi đặc biệt đối với các hàng hóa có xuất xứ từ các nước, vùng lãnh thổ, khu vực thị trường đã có thỏa thuận ưu đãi tối huệ quốc hay ưu đãi đặc biệt với Việt nam, các doanh nghiệp cố tình khai sai xuất xứ hàng hóa nhập khẩu và làm các giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) giả để được hưởng các mức thuế suất ưu đãi.

+ Thành lập các doanh nghiệp ma để in và bán hóa đơn cho các doanh nghiệp khác có nhu cầu.

+ Giả mạo mục đích xuất khẩu, nhập khẩu để được hưởng ưu đãi thuế.

3. Giải pháp chống gian lận thuế

Để giải quyết việc chống gian lận thuế, trốn thuế cần chú trọng thực hiện các giải pháp sau:

+ Hoàn thiện chính sách thuế nói chung và các văn bản pháp luật về thuế nói riêng, đảm bảo có được hệ thống thuế thống nhất, phù hợp vừa đáp ứng yêu cầu về nguồn thu ngân sách; quản lý kinh tế của Nhà nước phù hợp với khả năng đóng góp của các chủ thể trong nền kinh tế. Quản lý chặt chẽ công tác hoàn thuế, cũng như phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan thu, cơ quan tài chính và các lực lượng chức năng trong công tác quản lý thu, chống thất thu và xử lý nợ đọng, chống gian lận thương mại, chống buôn lậu, chống chuyển giá. [3]

+ Đẩy mạnh thực hiện việc chi tiêu, thanh toán qua tài khoản của ngân hàng hoặc kho bạc.

+ Nâng cao hơn nữa mức phạt hành chính đối với các hành vi gian lận.

+ Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra thuế và hiệu lực của các biện pháp cưỡng chế, xử lý vi phạm về thuế. Hoạt động xử lý vi phạm, cưỡng chế thuế nghiêm minh, công bằng cũng sẽ làm hạn chế các hành vi gian lận về thuế.

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ NNT ở tất cả các khâu, các bộ phận, các lĩnh vực thông qua việc đổi mới phương thức, phát triển đa dạng, phong phú các hình thức tuyên truyền, biểu dương, khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân chấp hành tốt chính sách pháp luật thuế. Đồng thời, công khai DN có hành vi trốn thuế, gian lận thuế, nhất là những DN sử dụng hóa đơn bất hợp pháp.[2]

+ Các bộ phận có liên quan trong việc chống gian lận thuế cần khởi tố nhiều vụ án gian lận thuế, và có tính răn

đe dọa với những đối tượng vi phạm, kịp thời ngăn chặn hành vi chiếm đoạt thuế.

+ Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin hơn nữa giúp cơ quan thuế giám sát tối đa hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp từ khi thành lập, hoạt động đến khi giải thể.

+ Các cục thuế địa phương tăng cường công tác kiểm tra việc phát hành, sử dụng hóa đơn đối với các DN mới thành lập.

+ Nâng cao năng lực và phẩm chất của công chức quản lý thuế. Năng lực hoạt động, phẩm chất đạo đức của cán bộ quản lý thuế là yếu tố tác động không nhỏ đến ý thức chấp hành pháp luật thuế của người nộp thuế và khả năng gian lận của họ. Công chức thuế mẫu mực, liêm chính, thủ tục công khai, rõ ràng thì ý thức của người nộp thuế sẽ được đảm bảo, các hành vi gian lận sẽ khó có cơ hội thực hiện và ngược lại.

+ Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính thuế theo hướng tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người NNT trong việc thực hiện tuân thủ pháp luật thuế. Đồng thời, việc kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện của công chức thuế, của người nộp thuế cần phải tiến hành thường xuyên và chặt chẽ để đảm bảo hiệu quả công tác và hạn chế các tiêu cực và gian lận.

+ Liên tục cập nhật các thủ đoạn gian lận thuế: Việc nhận diện các hành vi, thủ đoạn gian lận thuế của người nộp thuế là cơ sở để cơ quan quản lý thuế ngăn ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp gian lận thuế. Trong trường hợp ngày càng phát sinh nhiều loại hình sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ, nhiều phương thức giao dịch như hiện nay, các thủ đoạn gian lận thuế cũng không ngừng gia tăng, ngày càng đa dạng, tinh vi, nên việc cập nhật, nhận biết các thủ đoạn gian lận, phục vụ cho công tác quản lý là rất cần thiết.

+ Cần tham khảo, học hỏi, rút kinh nghiệm của các nước trên thế giới về chống gian lận thuế:

Phòng chống gian lận thuế GTGT thông qua công tác quản lý hoàn thuế GTGT: một số nước có quy định là số thuế GTGT đầu vào

chưa được khấu trừ hết trong một kì bắt buộc phải được chuyển sang kì tính thuế tiếp theo như Thái Lan, Ba Lan, Chi Lê; bù trừ vào các nghĩa vụ thuế khác; yêu cầu kiểm toán trước khi hoàn thuế như Indonesia; các nước Pháp, Singapore ... quy định ngưỡng thuế đầu vào để được hoàn thuế; hoàn thuế ở mức thấp hơn: Trung Quốc quy định tỷ lệ số thuế GTGT đầu ra được hoàn thấp hơn số thuế GTGT đầu vào và tỷ lệ này được xác định theo từng nhóm hàng hóa khác nhau. [4]

Phòng, chống gian lận thuế TNDN bằng quy định vốn mòng: những năm gần đây, nhiều nước lo ngại việc các DN chủ yếu sử dụng vốn chủ sở hữu trong cơ cấu vốn của DN nhằm giảm nghĩa vụ thuế phải nộp (do được khấu trừ chi phí lãi vay trước khi xác định thu nhập tính thuế), nhất là từ việc vay vốn của các chủ thể có liên quan dẫn đến giảm thu ngân sách. Vì vậy, để phòng chống gian lận thuế TNDN thông qua việc sở hữu chéo của các doanh nghiệp, nhất là các công ty đa quốc gia, một số nước quy định phân lãi mà

doanh nghiệp phải trả đối với vốn vay của công ty có liên quan (có thể là cổ đông có cổ phần chi phối, bên thứ ba được công ty mẹ hoặc công ty liên kết bảo lãnh) vượt quá tỷ lệ nhất định (về vốn vay trên vốn chủ sở hữu) không được coi là chi phí được trừ khi xác định thu nhập tính thuế. Tỷ lệ này ở các nước rất khác nhau. Trên thực tế, đa số các nước quy định vốn vay của doanh nghiệp trên vốn chủ sở hữu vượt quá tỷ lệ 3:1 (trừ trường hợp DN là tổ chức tài chính thì tỷ lệ này ở Trung Quốc là 5:1, Hàn Quốc là 6:1) thì được coi là vốn mòng và phần lãi phải trả vượt quá tỷ lệ này được coi là cổ tức và không được coi là chi phí được trừ khi tính thuế.[4]

Phòng chống hành vi chuyển giá bằng cơ chế thỏa thuận trước về giá. Một trong những biện pháp chống chuyển giá hữu hiệu được các nước thực hiện là cơ chế thỏa thuận trước về giá. Theo đó, các cơ quan thuế, DN đầu tư vào nước sở tại và có mối quan hệ liên kết với các doanh nghiệp khác thỏa thuận trước về giá giao dịch liên kết. Hoạt động này thường có giá trị 3-5 năm. Thỏa thuận trước về giá có thể là đơn phương, song phương hoặc đa phương. Thỏa thuận trước về giá đơn phương là thỏa

thuận giữa cơ quan thuế và người nộp thuế, theo đó, cơ quan thuế sẽ không tiến hành thanh tra, kiểm tra các giao dịch trong phạm vi thỏa thuận trước về giá. Thỏa thuận trước về giá song phương là thỏa thuận giữa các cơ quan thuế của các nước khác nhau để chống chuyển giá xuyên quốc gia.

Phòng chống gian lận thuế nhập khẩu bằng cơ chế bảo lãnh đối với hàng hóa tạm nhập, tái xuất.

4. Kết luận

Gian lận thuế là hành vi vi phạm pháp luật luôn tồn tại song song với hoạt động thuế của Nhà nước. Nhà nước còn đánh thuế thì sẽ còn tồn tại hành vi này do động cơ luôn muốn giảm và trốn nghĩa vụ thuế của người nộp thuế. Vì thế để chống thất thu, chống các hành vi gian lận thuế, thiết nghĩ Bộ tài chính và các cơ quan hữu quan cần có những chính sách và giải pháp cụ thể, đồng bộ, tăng cường đội ngũ cán bộ, đầu tư cơ sở vật chất, phối hợp chặt chẽ với các có liên quan trong việc chống gian lận thuế, ngoài ra còn đẩy mạnh công tác tuyên truyền để nâng cao ý thức của NNT, hạn chế đến mức tối đa các hành vi gian lận thuế đem lại hiệu quả trong công tác thu thuế tăng nguồn thu cho ngân sách.

Tài liệu tham khảo

- [1] PGS.TS Lê Xuân Trường, TS. Nguyễn Đình Chiến, *Nhận diện hành vi gian lận thuế*, Tạp chí Tài chính số 09(587) 2013.
- [2] Ths. Tô Duy Đại, *Bàn thêm về giải pháp chống gian lận thuế*, Tạp chí tài chính số 05(595)2014.
- [3] Hà Minh Lục, *Chống gian lận và thất thu thuế: Thực trạng và giải pháp*, Tạp chí Tài chính số 09(587) 2013.
- [4] TS. Lê Quang Thuận, *Kinh nghiệm quốc tế về phòng chống gian lận thuế*, Tạp chí Tài chính số 09(587) 2013.